

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2023/HS-ST
Ngày: 12/6/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Nguyễn Văn Ngẫu

+ Bà Trần Thị Hồng Phụng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài Diễm- Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa:
Ông Trần Tiến Dũng- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 77/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2023/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 5 năm 2023. Quyết định hoãn phiên tòa số: 58/2023/HSST-QĐ ngày 30 tháng 5 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thanh H; sinh năm: 1981, tại tỉnh Đồng N. Nơi đăng ký thường trú: Ấp 6, xã Bình S, huyện Long T, tỉnh Đồng N; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh L và bà Nguyễn Thị N; vợ Lê Thị Trúc L; chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Võ Trung Đạt; sinh năm: 1968, tại tỉnh Đồng N. Nơi đăng ký thường trú: Ấp 10, xã Bình S, huyện Long T, tỉnh Đồng N; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L (Đã chết) và bà Võ Thị T; vợ Trần Thị B và 02 con (lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2005); Tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. Nguyễn Thành L; sinh năm 1980 tại tỉnh Bình T; Nơi đăng ký thường trú: Thôn 2, xã Đồng K, huyện Tánh L, tỉnh Bình T; Nơi sinh sống: Ấp 10, xã Bình S, huyện Long T, tỉnh Đồng N; nghề nghiệp: Thợ cơ khí; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành L và bà Trần Thị Lệ Q; vợ Võ Thị T và 01 người con sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

4. Trần Nhật N; sinh năm 1982 tại tỉnh Đồng N; Nơi đăng ký thường trú: Khu phố Phước Thành L, thị trấn Gò Q, huyện Gò Q, tỉnh Kiên G; Nơi sinh sống: Ấp 8, xã Bình S, huyện Long T, tỉnh Đồng N; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần C và bà Phạm Thị T; vợ Biện Thị T (đã ly hôn); có 01 người con sinh năm: 2004; vợ Nguyễn Ngọc C và 01 con sinh năm: 2020. Tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

5. Nguyễn H; sinh năm 1965 tại tỉnh Quảng N; Nơi đăng ký thường trú: Ấp 10, xã Bình S, huyện Long T, tỉnh Đồng N; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ (Đã chết); vợ Nguyễn Thị T, và 04 con (lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1996); Tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Các bị cáo có mặt)

Người làm chứng:

1- Anh Phan Đăng Q, sinh năm: 1991.

Địa chỉ: Ấp Hàng G, xã Lộc A, huyện Long T, tỉnh Đồng N.

2- Anh Bùi Vĩnh H, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Ấp An B, xã Lộc A, huyện Long T, tỉnh Đồng N.

3- Anh Châu Sa Lay M, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Ấp 6, xã Bình S, huyện Long T, tỉnh Đồng N.

4- Anh Nguyễn Quốc N, sinh năm: 1999.

Địa chỉ: Ấp Suối Trầu 3, xã Bình S, huyện Long T, tỉnh Đồng N.

5- Anh Đinh Xuân N, sinh năm: 1978.

Địa chỉ: Ấp 6, xã Bình S, huyện Long T, tỉnh Đồng N.

6- Ang Nguyễn Viết D, sinh năm: 1971.

Địa chỉ: Ấp 8, xã Bình S, huyện Long T, tỉnh Đồng N.

7- Ông Nguyễn Quốc T, sinh năm: 1968.

Địa chỉ: Ấp 6, xã Bình A, huyện Long T, tỉnh Đồng N.

8- Bà Trần Thị Hồng M, sinh năm: 1954.

Địa chỉ: Ấp 10, xã Bình S, huyện Long T, tỉnh Đồng N.

(Các người làm chứng vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 14 giờ ngày 28/01/2022 (mùng 4 Tết Nguyên đán), Nguyễn Thành L, Nguyễn Thanh H, Võ Trung Đ và Trần Nhật N đến nhà của Nguyễn H để chúc tết. Sau đó, rủ nhau đánh bài tiến lên thắng thua bằng tiền. Hình thức đánh như sau: Mỗi

người được chia 13 lá bài, chơi theo quy tắc đánh chặn, lá bài lớn hơn chặn lá bài nhỏ hơn, đánh theo thứ tự, ai hết bài trên tay trước thì người đó thắng. Người về nhất thắng người về cuối 100.000 đồng, người về nhì thắng người về ba 50.000 đồng. Đến 18 giờ cùng ngày Công an xã Bình Sơn kiểm tra thì phát hiện. Lực lượng công an xã Bình Sơn yêu cầu những người đánh bạc ngồi tại chiếu bạc kiểm đếm số tiền trên chiếu bạc và trên người các con bạc đã sử dụng vào việc đánh bạc tổng cộng 9.850.000 đồng. Trong đó: Số tiền Nguyễn Thanh H dùng đánh bạc 5.550.000 đồng, Võ Trung Đ số tiền 2.500.000 đồng, Nguyễn Thành L số tiền 1.100.000 đồng, Trần Nhật N số tiền 700.000 đồng và trên chiếu bạc có số tiền 100.000 đồng. Tổng số tiền trên chiếu bạc và trên người các con bạc sử dụng vào việc đánh bạc là 9.950.000 đồng.

Đối với Nguyễn H, tuy không tham gia đánh bạc nhưng đã sử dụng địa điểm là căn nhà của bị cáo để cho L, Thanh H, Đ và N đánh bạc thắng thua bằng tiền. Hành vi của Nguyễn H chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Gá bạc” nhưng phải chịu trách nhiệm hình sự đồng phạm về tội “Đánh bạc”.

Vật chứng: 01 bộ bài tây 52 và số tiền 100.000 đồng khi kiểm tra, Công an xã Bình Sơn không lập biên bản thu giữ.

Tại Cáo trạng số: 62/CT-VKSLT ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thành L, Nguyễn Thanh H, Võ Trung Đ, Trần Nhật N và Nguyễn H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Nguyễn Thành L, Nguyễn Thanh H, Võ Trung Đ, Trần Nhật N và Nguyễn H về tội danh và khung hình phạt như Cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt các bị cáo với mức án như sau: Bị cáo Nguyễn Thanh H từ 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) tháng tù; Bị cáo Nguyễn Thành L từ 04 (bốn) tháng đến 06 (sáu) tháng tù; Bị cáo Võ Trung Đ mức án từ 04 (bốn) tháng đến 06 (sáu) tháng tù; Bị cáo Trần Nhật N mức án từ 04 (bốn) tháng đến 06 (sáu) tháng tù; Bị cáo Nguyễn H mức án từ 04 (bốn) tháng đến 06 (sáu) tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc các bị cáo nộp lại số tiền sử dụng vào việc đánh bạc và do đánh bạc mà có gồm: Nguyễn Thanh H 5.550.000 đồng, Võ Trung Đ 2.500.000 đồng, Nguyễn Thành L 1.100.000 đồng.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thành L, Nguyễn Thanh H, Võ Trung Đ, Trần Nhật N và Nguyễn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả, các bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thành L, Nguyễn Thanh H, Võ Trung Đ, Trần Nhật N và Nguyễn H khai nhận: Ngày 28/01/2022 (Mùng 4 Tết Nguyên đán) các bị cáo Nguyễn Thành L, Nguyễn Thanh H, Võ Trung Đ, Trần Nhật N đánh bạc bằng hình thức đánh bài tiến lên thắng thua bằng tiền tại nhà của Nguyễn H cụ thể: Nguyễn Thanh H số tiền đánh bạc 5.550.000 đồng, Võ Trung Đ số tiền 2.500.000 đồng, Nguyễn Thành L số tiền 1.100.000 đồng, Trần Nhật N số tiền 700.000 đồng. Các bị cáo đánh bạc đến 18 giờ cùng ngày thì bị bắt quả tang. Lời khai nhận của các bị cáo hoàn toàn trùng khớp với dữ liệu Camera ghi nhận, lời khai ban đầu, lời khai của người làm chứng cùng các chứng cứ khác được thu thập có tại hồ sơ vụ án.

[2] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Thành L, Nguyễn Thanh H, Võ Trung Đ, Trần Nhật N có hành vi đánh bạc trái phép, dưới hình thức đánh bài tiến lên sát phạt nhau bằng tiền, tuy thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bị cáo Nguyễn H đã sử dụng địa điểm căn nhà của mình để cho L, Thanh H, Đ và N tham gia đánh bạc, tuy bị cáo không có thỏa thuận lấy tiền sâu, không tổ chức cho các con bạc đánh bạc, hành vi của bị cáo Nguyễn H chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Gá bạc” nhưng phải chịu trách nhiệm hình sự đồng phạm về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thành L, Nguyễn Thanh H, Võ Trung Đ, Trần Nhật N và Nguyễn H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Nguyễn Thành L, Nguyễn Thanh H, Võ Trung Đ, Trần Nhật N và Nguyễn H mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tất cả các bị cáo đều có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Từ khi được tại ngoại đến nay, các bị cáo chấp hành đúng theo giấy triệu tập của các cơ quan tiến hành tố tụng và chấp hành tốt chính sách, pháp luật của Nhà nước. Do vậy, không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội, áp dụng hình phạt chính phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Thanh H khai: Tại thời điểm lực lượng công an xã Bình S lập biên bản sự việc thì bị cáo Nguyễn Thanh H đã gom tiền đánh bạc đã kiểm đếm trên chiếu bạc để vào túi nylon đưa cho đồng chí Q công an xã tạm

giữ nhưng không lập biên bản. Các bị cáo Đ, L và N khai thấy bị cáo H gom tiền trên chiếu nhưng không biết có đưa cho Công an xã hay không. Qua làm việc các đồng chí công an xã Bình S gồm đồng chí Q, H, N và Châu Sa Lay M xác định do đang là ngày Tết Nguyên đán nên chỉ nhắc nhở mà không tiến hành thu giữ tang vật, tiền bạc liên quan đến việc đánh bạc. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã tiến hành cho đối chất nhưng không đủ căn cứ xác định lực lượng Công an xã Bình S có thu giữ số tiền sử dụng vào việc đánh bạc của các bị cáo như lời khai của Nguyễn Thanh H.

[3] Quan điểm và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc đánh giá tính chất mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử. Tuy nhiên, mức án đại diện viện kiểm sát đề nghị phạt tù đối với các bị cáo là quá nghiêm khắc.

[4] Đối với phần trình bày của các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa. Người làm chứng khai trung thực, đầy đủ và khách quan.

[5] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều đảm bảo, phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng Hình sự; các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ.

[6] Biện pháp tư pháp:

Vật chứng vụ án: 01 đĩa CD lưu trữ dữ liệu video liên quan đến hành vi đánh bạc của các bị cáo đã được lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

- Số tiền 700.000 đồng do bị cáo Trần Nhật N tự nguyện giao nộp là tiền sử dụng vào đánh bạc. Do đó, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

(Hiện Kho bạc nhà nước Long Thành đang tạm giữ tại giấy nộp tiền mặt ngày 18/4/2023).

- Số tiền 9.150.000 đồng do các bị cáo L, Thanh H và Đ sử dụng vào việc đánh bạc. Buộc các bị cáo phải nộp lại để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Cụ thể: Nguyễn Thanh H 5.550.000 đồng, Võ Trung Đ 2.500.000 đồng, Nguyễn Thành L 1.100.000 đồng.

Đối với 01 bộ bài tây 52 lá không thu giữ được để xử lý.

[7] Về án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Thành L, Nguyễn Thanh H, Võ Trung Đ, Trần Nhật N và Nguyễn H mỗi người phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 298, Điều 299, Điều 326, Điều 327, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Thanh H, Nguyễn Thành L, Võ Trung Đ, Trần Nhật N và Nguyễn H phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự.

1- Về hình phạt:

Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Thanh H 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng.
- Bị cáo Võ Trung Đ 40.000.000 (Bốn mươi triệu) đồng.
- Bị cáo Nguyễn Thành L 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng.
- Bị cáo Trần Nhật N 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.
- Bị cáo Nguyễn H 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Buộc các bị cáo phải nộp lại số tiền sử dụng vào việc đánh bạc cụ thể: Nguyễn Thanh H 5.550.000 đồng, Võ Trung Đ 2.500.000 đồng, Nguyễn Thành L 1.100.000 đồng, Trần Nhật N 700.000 đồng (đã nộp) để tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước.

(Số tiền 700.000 đồng hiện Kho bạc nhà nước Long Thành đang tạm giữ tại giấy nộp tiền mặt ngày 18/4/2023).

2- Về án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự;

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Thanh H, Nguyễn Thành L, Võ Trung Đ, Trần Nhật N và Nguyễn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3- Quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Thanh H, Nguyễn Thành L, Võ Trung Đ, Trần Nhật N và Nguyễn H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS ND T. Đồng Nai;
- VKS ND H. Long Thành;
- CQĐT CA H. Long Thành;
- Trại tạm giam, trại giam;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Cảnh

